

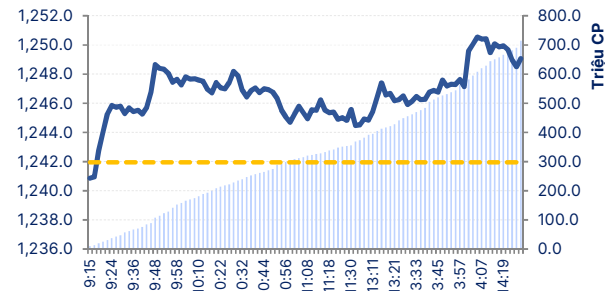
Phiên giao dịch ngày:

5/7/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,250.37	213.41
% Thay đổi Index	↑ 0.68%	↑ 0.24%
KLGD (CP)	760,323,473	61,575,123
GTGD (tỷ đồng)	17,123.76	957.60
% Thay đổi GTGD	-4.26%	-10.97%

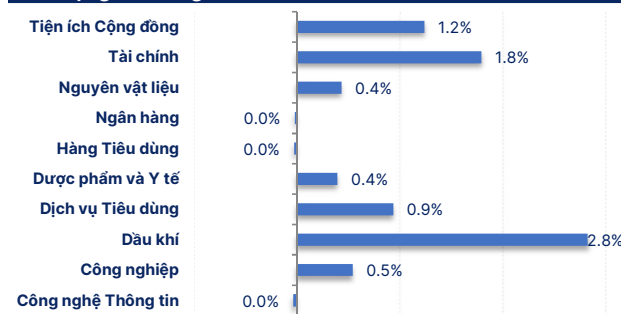
Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-24.32	PVD	HVN	75.59
-30.81	CTD	VIC	90.69
-47.09	SSI	GEX	99.54
-57.88	VCB	NLG	102.09
-78.25	VRE	DXG	104.76
GT Bán : -1637.25		2536.80 : GT Mua	

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Thị trường tiếp tục phiên phục hồi tốt với thanh khoản gia tăng. Tâm lý thị trường cải thiện tốt hơn khi các chỉ số thị trường vượt lên các kháng cự, cũng như thông tin tích cực về đàm phán thương mại Mỹ-Trung. VN-INDEX tiếp tục tăng điểm kiểm tra lại vùng giá 1.250 điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng nhẹ 8,42 điểm (+0,68%) lên mức 1.250,37 điểm, hướng đến vùng kháng cự mạnh tiếp theo quanh 1.265 điểm, tương ứng giá trung bình 200 phiên hiện nay. Trong khi VN30 tăng 5,14 điểm (+0,39%) lên mức 1.324,80 điểm, vượt lên kháng cự giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực với 187 mã tăng giá. Nổi bật ở nhóm bất động sản, điện với thanh khoản gia tăng khá tốt, tiếp tục phục hồi ở các mã dầu khí, khu công nghiệp, sao su, phân bón... phân hóa ở nhóm ngân hàng; 132 mã giảm giá với áp lực điều chỉnh với thanh khoản thấp ở nhóm dịch vụ tài chính, bán lẻ... và 55 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm nhẹ so với phiên trước, ở mức trung bình. Dòng tiền ngắn hạn vẫn đang cải thiện. Nhiều mã, nhóm mã tiếp tục luân phiên phục hồi sau giai đoạn giảm giá mạnh. Khối ngoại tiếp tục mua ròng, giá trị tăng mạnh trong phiên hôm nay với 899,6 tỷ đồng trên HOSE. Rất nhiều mã được mua ròng khá đột biến, nhất là trong nhóm bất động sản, điện.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2505 tăng +7,50 điểm (+0,57%), đóng cửa tại 1.325 điểm. Chênh lệch +0,20 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2506 VN30F2507 VN30F2509 chênh lệch từ -1,50 điểm đến +0,20 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -16,5% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2505, khả năng tiếp tục đi ngang vùng quanh 1.320 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 51.411 cao hơn so với phiên gần nhất là 45.024 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX sau giai đoạn suy giảm mạnh, chuyển sang phục hồi kiểm tra lại các vùng kháng cự quan trọng như giá trung bình 200 phiên quanh 1.265 điểm. Hỗ trợ gần nhất quanh 1.235 điểm. Tâm lý và xu hướng của thị trường đang cải thiện tốt hơn. Chỉ số VN30 đại diện nhóm vốn hóa lớn, cũng đang cải thiện tốt khi vượt lên kháng cự quanh 1.325 điểm, giá trung bình 200 phiên hiện nay.

Thị trường chuyển sang giai đoạn phục hồi. Cần có thời gian tạo vùng giá cân bằng mới khi các yếu tố cơ bản đang thay đổi. Bên cạnh chờ đợi những thông tin về đàm phán thuế quan trong thời gian 90 ngày tạm hoãn áp thuế đối ứng, cũng như đánh giá triển vọng tăng trưởng mới. Hiện tại, chúng tôi cho rằng nhiều mã, nhóm mã vẫn có vùng giá tương đối hợp lý so với các yếu tố cơ bản của doanh nghiệp. Phù hợp các vị thế tỉ trọng dưới trung bình tích lũy, hoặc xem xét mua lướt ngắn hạn hạ giá vốn đầu tư. Tuy nhiên chúng tôi không có khuyến nghị gia tăng thêm tỉ trọng khi VN-INDEX hướng đến vùng giá quanh 1.265 điểm.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
IDC	37.50	34-35	43-44	32	6.2	-12.7%	-35.1%	Theo dõi giải ngân
LHG	27.70	25-26.5	31-33	23	5.2	206.6%	250.0%	Theo dõi giải ngân
DDV	23.12	19.5-20	24-25	18.5	12.8	48.7%	361.8%	Theo dõi giải ngân
BFC	45.65	39-40	46-47	38	7.3	12.2%	97.4%	Theo dõi giải ngân
VSC	23.40	17.5-18.5	25-25.5	16.5	17.3	23.8%	278.5%	Theo dõi giải ngân
SZC	31.05	28-29	33-34	27	15.2	93.8%	94.2%	Theo dõi giải ngân
DBC	27.55	26.8-27.5	31-32	25.5	7.0	11.0%	600.0%	Theo dõi giải ngân
PVT	21.80	20.5-21.5	25.5-26	19.5	7.1	18.7%	-9.2%	Theo dõi giải ngân
BIC	35.70	34.2-35.2	38.5-39.5	33	8.5	14.2%	20.0%	Theo dõi giải ngân

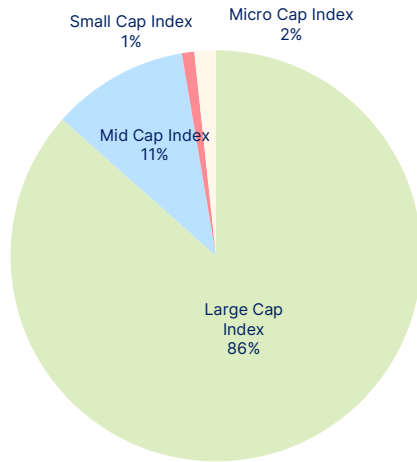
DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/04/2025	CTR	88.50	84.6	105-108	83	4.6%	Nắm giữ
22/04/2025	PVS	26.60	24.6	29-30	25	8.1%	Nắm giữ
23/04/2025	CLX	16.04	15.8	20-21	15	1.5%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	48.05	49	62-64	47	-1.9%	Nắm giữ
24/04/2025	BVH	49.00	45	56-58	47	8.9%	Nắm giữ
5/5/2025	BFC	45.65	41.5	46-47	42	10.0%	Nắm giữ

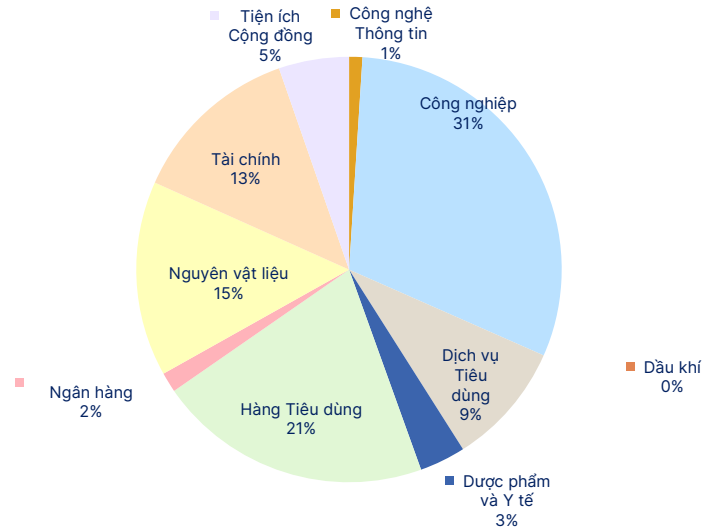
Nâng hạng thị trường chứng khoán: Tháng 9 sẽ có kết quả để chia sẻ	Với mục tiêu rõ ràng và lộ trình được xây dựng cụ thể, Việt Nam đang triển khai đồng loạt các biện pháp nhằm nâng cao năng lực thị trường, từ đó đáp ứng đầy đủ các tiêu chí khắt khe của các tổ chức xếp hạng quốc tế như FTSE Russell và MSCI. Dù vậy, để đạt được kết quả như mong đợi, việc hội tụ các điều kiện cần và đủ vẫn là một thách thức không nhỏ. Thư trưởng Trần Quốc Phương phân tích: Điều kiện cần, tức các tiêu chí kỹ thuật hiện đã được Việt Nam đáp ứng phần lớn. Tuy nhiên, điều kiện đủ, nghĩa là sự tin tưởng và đánh giá tích cực từ cộng đồng nhà đầu tư quốc tế. Điều này lại phụ thuộc nhiều hơn vào cảm nhận về môi trường đầu tư, mức độ minh bạch và tính dễ tiếp cận của thị trường. Do đó, để chinh phục thành công kỳ vọng nâng hạng vào tháng 9/2025, Bộ Tài chính đang tích cực chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cùng nhiều đơn vị liên quan triển khai 6 nhóm giải pháp lớn.
Dragon Capital mua thêm 2.8 triệu cp DXG	Cụ thể, trong phiên 29/04, bốn quỹ thành viên thuộc Dragon Capital gồm Hanoi Investments Holdings Limited, Norges Bank, Vietnam Enterprise Investments Limited và Wareham Group Limited lần lượt mua vào 800,000 cp; 890,000 cp; 462,000 cp và 648,000 cp DXG. Tổng cộng, nhóm Dragon Capital đã gom thêm 2.8 triệu cp, nâng tỷ lệ sở hữu tại Đất Xanh lên hơn 13%, tương đương gần 113.6 triệu đơn vị. Chiều theo giá DXG đóng cửa ngày 29/04, ước tính nhóm quỹ chi hơn 42 tỷ đồng cho thương vụ. Trước đó, vào ngày 11/04, Dragon Capital đã mua thêm 1.8 triệu cp DXG, nâng tỷ lệ sở hữu từ 11.92% lên 12.13%.
Vì sao SMC mất gần hết lợi nhuận trong quý 1?	CTCP Đầu tư Thương mại SMC (HOSE: SMC) giảm gần hết lợi nhuận trong quý 1/2025 khi hoạt động cốt lõi suy yếu và không còn ghi nhận lợi nhuận từ đầu tư tài chính. Trong 3 tháng đầu năm, công ty thương mại thép ghi nhận doanh thu thuần gần 1,850 tỷ đồng và lãi ròng gần 2 tỷ đồng, giảm tương ứng 17% và 99% so với cùng kỳ. Thành tích ảm đạm chủ yếu đến từ sự suy giảm của hoạt động cốt lõi (lãi gộp giảm 37%) và không còn ghi nhận lợi nhuận từ việc bán cổ phiếu NKG (cùng kỳ doanh thu tài chính gần 330 tỷ đồng). Nếu không ghi nhận khoản lợi nhuận khác gần 17 tỷ đồng, SMC đã rơi vào trạng thái lỗ. Hoạt động kinh doanh của SMC gặp khó trong bối cảnh ngành thép đối mặt với nhu cầu yếu, giá thép giảm, dư cung nội địa và làn sóng bảo hộ trên thế giới. Bên cạnh đó, việc thu hồi vốn cũng gặp nhiều gian truân khi các đối tác của công ty, phần lớn thuộc ngành bất động sản, vẫn chưa hồi phục. Cuối quý 1/2025, SMC tăng nhẹ trích lập dự phòng nợ ngắn hạn khó đòi tăng nhẹ lên 365 tỷ đồng. Bảng cân đối kế toán cũng chỉ ra tình hình tài chính bấp bênh của SMC. Tại cuối quý 1/2025, SMC nắm giữ hơn 2,960 tỷ đồng tài sản ngắn hạn, trong đó tiền mặt và khoản đầu tư tài chính ngắn hạn gần 660 tỷ đồng. Ở bên kia bảng cân đối, nợ ngắn hạn lên gần 3,820 tỷ đồng, trong đó vay nợ ngắn hạn hơn 2,150 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn cao hơn tài sản ngắn hạn cũng là một trong những lý do khiến các kiểm toán viên lưu ý tới khả năng hoạt động liên tục của SMC trong báo cáo kiểm toán năm 2024 mới công bố gần đây.
Petrolimex: Quý I/2025, 'bốc hơi' hơn 75% lợi nhuận	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (MCK: PLX) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2025 với kết quả không mấy tích cực do ảnh hưởng của việc giá dầu thế giới suy giảm. Cụ thể, có thời điểm giá từ 75 USD/thùng dầu Brent, xuống chỉ còn hơn 60 USD/thùng sau vài ngày. Theo tính toán của Petrolimex, mức giảm lớn nhất có thời điểm lên tới hơn 20%. BCTC cho thấy doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt hơn 67.890 tỷ, giảm gần 10% so với cùng kỳ năm 2024. Doanh thu từ hoạt động tài chính của PLX cũng chỉ đạt gần 422 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kỳ đạt gần 450 tỷ. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm khi đạt hơn 3.711 tỷ đồng, giảm gần 21% so với cùng kỳ. Giá vốn hàng bán 3 tháng đầu năm nay đạt mức 64.149 tỉ đồng, giảm gần 9%. Trong khi đó, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp quý I của Petrolimex đều tăng khi đạt 3.353 tỷ đồng và 263 tỷ, tăng nhẹ so với cùng kỳ. Về lợi nhuận trước thuế, Petrolimex lãi hơn 358 tỉ đồng, "bốc hơi" hơn 75% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là mức lợi nhuận thấp thứ 2 trong nhiều quý trở lại đây của ông lớn ngành xăng dầu này. Riêng tại báo cáo tài chính công ty mẹ, PLX chỉ lãi hơn 10 tỷ đồng trước thuế, trong khi quý I/2024 con số là gần 1.000 tỉ đồng, tương ứng mức giảm gần 99%. Tính đến cuối quý I, giá trị hàng tồn kho của Petrolimex ở mức 16.012 tỷ đồng, chiếm khoảng 20% tổng tài sản, đây là một tỷ lệ cao so với thông lệ ngành. Đặc biệt, dự phòng giảm giá hàng tồn kho tăng vọt lên 334 tỷ đồng, cao gấp hơn 4 lần so với đầu năm. Trước đó, tại đại hội cổ đông PLX mới đây, Phó Tổng Giám đốc Petrolimex, ông Trần Ngọc Năm cho biết, trong 4 tháng đầu năm 2025 chưa bao giờ thị trường dầu mỏ toàn cầu lại đối mặt với những bất ổn lớn như vậy. Ông Năm dẫn chứng, chỉ riêng trong kỳ điều hành ngày 10/4, doanh thu của Petrolimex mất luôn 1.000 tỷ đồng, cộng thêm tồn kho sang đến kỳ điều chỉnh ngày 17/4, Petrolimex lại mất thêm 300 tỷ đồng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	476,273	17.6%	4,063	14.0	2.3
VIC	269,568	6.9%	2,823	25.0	1.7
VHM	250,141	15.5%	7,767	7.8	1.1
BID	245,397	17.5%	3,643	9.6	1.6
CTG	201,912	17.8%	4,806	7.8	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	69,981,000	16.6%	2,363	5.3	0.8
NVL	47,973,434	-14.5%	(3,247)	-	0.5
VIX	33,409,700	6.1%	703	17.5	1.1
POW	26,540,700	4.1%	606	20.1	0.8
MBB	21,921,602	21.7%	4,048	5.8	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVH	↑ 7.0%	5.8%	743	18.3	1.0
BSR	↑ 7.0%	-0.2%	(37)	-	0.9
CSM	↑ 7.0%	5.3%	693	17.6	0.9
NLG	↑ 7.0%	5.1%	1,827	15.7	0.8
VNE	↑ 6.9%	-34.3%	(3,394)	-	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↓ -6.9%	10.9%	2,065	17.2	1.8
STG	↓ -5.7%	8.6%	2,096	16.7	1.4
BHN	↓ -5.3%	8.2%	1,813	20.9	1.8
VPH	↓ -3.7%	12.5%	1,413	3.8	0.5
TCĐ	↓ -3.6%	1.9%	212	9.1	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	6,654,942	1.7%	372	41.1	0.8
NVL	5,969,834	-14.5%	(3,247)	-	0.5
POW	3,459,700	4.1%	606	20.1	0.8
GEX	3,434,900	7.6%	2,053	13.9	1.0
NLG	3,427,525	5.1%	1,827	15.7	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	-3,153,200	10.1%	1,844	13.5	1.3
SSI	-2,058,344	11.3%	1,545	15.0	1.6
PVD	-1,334,190	4.4%	1,243	14.5	0.6
VCB	-1,013,573	17.6%	4,063	14.0	2.3
CTD	-393,040	3.7%	3,238	24.7	0.9

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1,
Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779